TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 135/2021/QĐST-HNGĐ	*Quận 11, ngày 23 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 52/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Lương Chí T1, sinh năm 1989; địa chỉ: Số 237/32 đường Hà Tôn Quyền, Phường 6, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Lê Thị T2, sinh năm 1998; địa chỉ: Số Ấp 1, xã Tân Hội Trung, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lương Chí T1 và bà Lê Thị T2 thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 48 do Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/10/2016 không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Bà Lê Thị T2 được quyền trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là trẻ Lương Nhã Thi (Nữ, sinh ngày 03/6/2013) và Lương Nhã Thư (nữ, sinh ngày 21/9/2017).

Ông Lương Chí T1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi trẻ hàng tháng 1.500.000 đồng, tổng cộng cấp dưỡng nuôi hai con chung 3.000.000đồng/tháng. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện vào ngày 01 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 01/4/2021 cho đến khi phát sinh căn cứ chấm dứt nghĩa vụ nuôi con theo quy định của pháp luật.

Trường hợp ông T chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì ông T phải trả thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng được xác định theo khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lương Chí T1 và bà Lê Thị T2 tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do ông T và bà Thảo đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0052701 ngày 28/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11, Tp. HCM;
- Các đương sự;
- UBND Phường 6, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mỹ Duyên